

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 185/2020/HS-ST
Ngày 26 – 10 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Thanh Quốc

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Cúc.

Bà Trần Kim Nguyễn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Vân, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Tiết Ánh Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 195/2020/TLST - HS ngày 23 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 804/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2020 đối với các bị cáo:

1/ Bị cáo thứ nhất:

Họ và tên: Trần Hữu M, tên gọi khác: Long; sinh năm: 1998, tại Cà Mau; nơi đăng ký thường trú: khóm 1, phường 4, thành phố Cà Mau; Địa chỉ cư trú: khóm 4, phường 9, thành phố Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Minh Nghĩa và bà Lâm Huỳnh Anh; vợ, con: Chưa có; Tiền án: 01 lần. Tại bản án số 117 ngày 10 tháng 8 năm 2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau tuyên phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích, chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/11/2018; Tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 20 tháng 01 năm 2016 bị Công an thành phố Cà Mau xử phạt 1.250.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác. Chấp hành xong ngày 05 tháng 4 năm 2016; Bị tạm giữ từ ngày 31/5/2020 đến ngày 06/6/2020, chuyên tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

2/ Bị cáo thứ hai:

Họ và tên: Phan Thị Bảo A, tên gọi khác: Hân; sinh năm: 1999, tại Cà Mau; nơi đăng ký thường trú: khóm 3, phường 4, thành phố Cà Mau; Địa chỉ cư trú: khóm 4, phường 9, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học

vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; Không biết họ tên cha và con bà Mai Thị Thu Quyên; chồng, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 31/5/2020 đến ngày 06/6/2020, chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

3/ Bị cáo thứ ba:

Họ và tên: Trương Hoàng K, tên gọi khác: không; sinh năm: 1998, tại Cà Mau; nơi đăng ký thường trú: khóm 6, phường 5, thành phố Cà Mau; Địa chỉ cư trú: khóm 6, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Tuấn Đông và con bà Nguyễn Thị Lan Anh; Vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 31/5/2020, đến ngày 06/6/2020 chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 03 giờ 15 phút ngày 31 tháng 5 năm 2020, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Cà Mau kết hợp với lực lượng Công an phường 9, thành phố Cà Mau bắt quả tang Trần Hữu M, Phan Thị Bảo A và Trương Hoàng K có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà trọ cho thuê tháng của ông Trần Trung Nghĩa thuộc khóm 4, phường 9, thành phố Cà Mau. Tang vật thu giữ: thu giữ trong hộp giấy vuông màu trắng dùng để đựng tai nghe điện thoại di động được để dưới nền gạch trong góc phòng trọ số 9 có 06 bịch nilon màu trắng bên trong đều có chứa tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy). Thu giữ trong túi quần Jeans phía trước bên trái mà Trương Hoàng K đang mặc 01 bịch nilon màu trắng bên trong có chứa tinh thể màu trắng dạng rắn (nghĩ là ma túy). Số tang vật này được niêm phong theo quy định.

Đồng thời tạm giữ trong phòng trọ số 9: 01 cây gậy ba khúc; 02 bình tự chế dùng để sử dụng ma túy; 01 cây cân tiểu li màu bạc; nhiều bịch nilon nhỏ chưa sử dụng; Thu giữ của Trương Hoàng K: 01 xe mô tô biển kiểm soát 69B1-35110; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu vàng đã qua sử dụng; Thu giữ của Trần Hữu M: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng.

* Tại biên bản thử nước tiểu phát hiện nhanh chất ma túy thể hiện: Minh, Ân, Khôi đều có sử dụng trái phép chất ma túy.

* Tại kết luận giám định số 129/GĐH-PC09 ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 06 (sáu) bọc nilon được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật, ký hiệu M.50/2020 thu giữ vào ngày 31 tháng 5 năm 2020 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 9,2850gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong bọc nilon được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật, ký hiệu M.51/2020 thu giữ vào ngày 31 tháng 5 năm 2020 gửi giám định chưa tìm thấy chất ma túy, tiền chất dùng sản xuất trái phép chất ma

túy nằm trong Nghị định số: 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất, có khối lượng 4,7737gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Trần Hữu M; Phan Thị Bảo A và Trương Hoàng K thành khẩn khai nhận hành vi như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 30 tháng 5 năm 2020, Minh và Ân đang ở phòng trọ số 9 mà cả hai thuê tại khóm 4, phường 9, thành phố Cà Mau thì Tuấn (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) là bạn của Minh đến phòng chơi. Khi vào phòng, Tuấn lấy tất cả đồ dùng cá nhân mà Bảo Ân đang cất trong hộp vuông màu trắng dùng để đựng tai nghe điện thoại ra ngoài rồi lấy ma túy đá từ trong người ra bỏ vào trong hộp. Sau đó, Tuấn tiếp tục lấy từ trên người ra 01 bịch ma túy nhỏ rồi pha vào bình tự chế dùng để sử dụng ma túy có sẵn trong phòng của Minh và Ân để cả nhóm cùng sử dụng. Khi đang sử dụng ma túy thì có người gọi điện thoại cho Tuấn nên Tuấn ra ngoài nói chuyện điện thoại, một lát sau Tuấn quay lại nói với Minh và Ân cho Tuấn gửi đồ (Minh và Ân đều biết đó là Tuấn gửi ma túy) lại phòng, sau khi đi công chuyện xong Tuấn quay lại lấy thì Minh và Ân đồng ý.

Sau khi Tuấn rời đi thì Trương Hoàng K, Phạm Kha Tấn và Phạm Phát Đạt đến phòng để chơi, khi Khôi bước vào phòng thì phát hiện trên bề mặt hộp vuông đang để trong phòng có ma túy nên nói với Minh cho Khôi 01 bịch thì Minh trả lời là của người khác gửi nên không cho được, sau đó Minh và Ân dọn dẹp phòng, đồng thời Minh lấy 03 bịch ma túy đang để trên bề mặt hộp bỏ vào trong hộp rồi để hộp bên trong có ma túy vào trong góc phòng. Trong lúc cả nhóm ngồi chơi thì Khôi tự ý lén lút lấy 01 bịch ma túy cất giấu vào trong túi quần mà Khôi đang mặc rồi cùng với Minh, Ân, Tấn và Đạt sử dụng ma túy còn trong bình tự chế mà Tuấn cùng Minh và Ân sử dụng trước đó. Sau khi sử dụng ma túy xong thì cả nhóm ngồi lại trong phòng để chơi thì bị thì bị lực lượng Công an bắt quả tang cùng tang vật.

Đối với các vật chứng trong vụ án:

- Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 69B1-35110, qua xác minh xe trên do em ruột của Khôi là Trương Hoàng Khánh, sinh ngày 16 tháng 8 năm 2002 ngụ khóm 5, phường 5, thành phố Cà Mau đăng ký quản lý sử dụng. Qua làm việc thể hiện việc Khôi sử dụng xe để tàng trữ trái phép chất ma túy, Khánh hoàn toàn không biết. Do đó Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản trên cho Khánh.

- Tang vật còn lại trong vụ án là 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã qua sử dụng thu giữ của Trần Hữu M; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu vàng đã qua sử dụng thu giữ của Trương Hoàng K; 01 cây cân tiểu li; 01 cây gậy ba khúc; 02 bình tự chế dùng để sử dụng ma túy; nhiều bịch nilon nhỏ chưa sử dụng; 01 phong bì hoàn mẫu vật sau khi trích giám định và lưu số 129/GĐH-PC09 đang được bảo quản chờ xử lý theo quy định.

Tại cáo trạng số 187/CT-VKS ngày 21/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố các bị cáo: Trần Hữu M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Phan Thị Bảo A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Trương Hoàng K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Trần Hữu M, Phan Thị Bảo A và Trương Hoàng K theo Cáo trạng số 187/CT-VKS ngày 21/9/2020 của Viện kiểm sát và đề nghị:

- Về tội danh: Đề nghị tuyên bố các bị cáo Trần Hữu M, Phan Thị Bảo A và Trương Hoàng K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Hữu M từ 05 năm 6 tháng tù đến 06 năm 6 tháng tù và tổng hợp hình phạt đối với bị cáo của bản án số 32/2020/HSST ngày 08 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Thị Bảo A từ 05 năm đến 06 năm tù. Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Thị Bảo A từ 01 năm đến 01 năm 6 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu huỷ khối lượng mẫu vật loại Methamphetamine 9,1726gam và mẫu tinh thể màu trắng 4,4160gam hoàn lại sau khi trích giám định.

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 cây cân tiểu li; 01 cây gậy ba khúc; 02 bình tự chế dùng để sử dụng ma túy; nhiều bịch nilon nhỏ chưa sử dụng.

+ Trả lại cho Trần Hữu M 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã qua sử dụng; Trả lại cho Trương Hoàng K 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu vàng đã qua sử dụng.

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 69B1-35110 đã xử lý xong tại giai đoạn điều tra nên không đề cập xử lý.

Đối với Phạm Kha Tấn và Phạm Phát Đạt, qua điều tra nhận thấy các đối tượng không biết nguồn gốc ma túy bị thu giữ lúc bắt quả tang của ai, cả hai chỉ đến phòng để chơi và sau đó được Minh rủ sử dụng ma túy. Do đó, không đề cập xử lý trong vụ án này. Yêu cầu Công an thành phố Cà Mau xử lý hành chính theo quy định pháp luật đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Tấn và Đạt.

Đối với Tuấn do không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể nên không thể tiến hành làm việc được. Do đó, giao Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, có căn cứ xử lý sau.

Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Hữu M, Phan Thị Bảo A và Trương Hoàng K hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố. Nói lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố: Trong quá trình điều tra, truy tố, các

bị cáo không khiếu nại gì về các hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, về các quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau, của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng, các Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Theo đó thể hiện: Vào lúc 03 giờ 15 phút ngày 31 tháng 5 năm 2020, tại tại nhà trọ cho thuê tháng của ông Trần Trung Nghĩa thuộc khóm 4, phường 9, thành phố Cà Mau các bị cáo Trần Hữu M, Phan Thị Bảo A và Trương Hoàng K bị bắt quả tang cùng tang vật về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nhằm mục đích sử dụng.

[3] Về hành vi phạm tội và mức lượng hình: Các tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án phù hợp với Kết luận giám định, Biên bản hỏi cung bị can, Kết luận điều tra. Theo đó chứng minh được Trần Hữu M và Phan Thị Bảo A có hành vi tàng trữ 9,2850gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Trương Hoàng K có hành vi tàng trữ 01 bịch nilon bên trong có chứa tinh thể màu trắng dạng rắn trọng lượng 4,7737gam mà Khôi ý thức đây là ma túy để nhằm mục đích sử dụng.

Xét thấy hành vi của các bị cáo Trần Hữu M, Phan Thị Bảo A và Trương Hoàng K là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Khi phạm tội, các bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý.

Các bị cáo Trần Hữu M và Phan Thị Bảo A tàng trữ ma túy có trọng lượng 9,2850gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Do đó hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Riêng bản thân bị cáo Minh đã có một tiền án về tội “Cố ý gây thương tích”, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không biết cải sửa bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo Minh về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung tăng nặng “Tái phạm nguy hiểm”.

Bị cáo Trương Hoàng K có hành vi tàng trữ 01 bịch nilon bên trong có chứa tinh thể màu trắng dạng rắn trọng lượng 4,7737gam mà Khôi ý thức đây là ma túy để nhằm mục đích sử dụng. Do đó hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo Trần Hữu M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o, g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự; Bị cáo Phan Thị Bảo A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự; Bị cáo Trương Hoàng K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại

khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng quy định pháp luật. Các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi các bị cáo đã thực hiện.

Bản thân các bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, đời sống con người, gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội khác, làm suy thoái nòi giống và có thể dẫn đến các bệnh truyền nhiễm; gây mất an ninh trật tự địa phương, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân, nhưng các bị cáo vẫn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với lỗi cố ý nhằm mục đích sử dụng.

Trong vụ án này, bị cáo Trần Hữu M và Phan Thị Bảo A là người cùng cất giữ ma túy nhằm mục đích sử dụng. Do đó, bị cáo Minh và bị cáo Ân là đồng phạm. Xét về vai trò và mức độ thực hiện phạm tội của bị cáo Minh và bị cáo Ân là ngang nhau. Cụ thể, bị cáo Minh và bị cáo Ân cùng tàng trữ trái phép chất ma túy có trọng lượng 9,2850gam ma túy loại Methamphetamine. Tuy nhiên, do bị cáo Minh có một tiền án và có nhân thân xấu nên mức hình phạt của bị cáo Minh sẽ cao hơn so với bị cáo Ân.

Vì vậy, cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi mà các bị cáo đã thực hiện, nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho toàn xã hội; để các bị cáo có thời gian suy nghĩ về hành vi sai trái của mình mà có hướng sửa đổi bản thân, trở thành người sống có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Khôi có ông nội là Trương Tấn Kiệt được tặng huân chương kháng chiến hạng nhất nên bị cáo Khôi được xem xét hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Đối với vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ khối lượng mẫu vật loại Methamphetamine 9,1726gam và mẫu tinh thể màu trắng 4,4160gam hoàn lại sau khi trích giám định. Tịch thu tiêu huỷ 01 cây cân tiểu li; 01 cây gậy ba khúc; 02 bình tự chế dùng để sử dụng ma túy; nhiều bít nilon nhỏ chưa sử dụng.

[6] Trả lại cho Trần Hữu M 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã qua sử dụng; Trả lại cho Trương Hoàng K 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu vàng đã qua sử dụng. Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 69B1-35110 đã xử lý xong tại giai đoạn điều tra nên không đề cập xử lý.

[7] Đối với Phạm Kha Tấn và Phạm Phát Đạt, qua điều tra nhận thấy các đối tượng không biết nguồn gốc ma túy bị thu giữ lúc bắt quả tang của ai, cả hai chỉ đến phòng để chơi và sau đó được Minh rủ sử dụng ma túy. Do đó, không đề cập xử lý trong vụ án này là phù hợp. Đối với người tên Tuấn, do chưa xác định được đặc điểm nhân thân, địa chỉ cụ thể nên giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau tiếp tục xác minh làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8] Do bị cáo Trần Hữu M đã bị Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời xét xử về hành vi “Giữ người trái pháp luật” tại bản án số 32/2020/HS-ST ngày

08/5/2020 đã có hiệu lực pháp nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt chung đối với bị cáo.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm buộc các bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm o, g khoản 2 Điều 249; Khoản 1 Điều 17; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/TBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Hữu M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Hữu M 06 năm tù. Tổng hợp hình phạt tù của Bản án số: 32/2020/HS-ST ngày 08/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời xử phạt bị cáo Minh 09 tháng tù. Buộc bị cáo Trần Hữu M phải chấp hành hình phạt chung là 06 năm 9 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 31 tháng 5 năm 2020.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; Khoản 1 Điều 17; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/TBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Thị Bảo A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phan Thị Bảo A 05 năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 31 tháng 5 năm 2020.

Căn cứ khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, của Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/TBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trương Hoàng K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trương Hoàng K 01 năm 3 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 31 tháng 5 năm 2020.

- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu huỷ khối lượng mẫu vật loại Methamphetamine 9,1726gam và mẫu tinh thể màu trắng 4,4160gam hoàn lại sau khi trích giám định. Tịch thu tiêu huỷ 01 cây cân tiểu li; 01 cây gậy ba khúc; 02 bình tự chế dùng để sử dụng ma túy; nhiều bít nilon nhỏ chưa sử dụng.

+ Trả lại cho Trần Hữu M 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã qua sử dụng.

+ Trả lại cho Trương Hoàng K 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu vàng đã qua sử dụng.

Các vật chứng thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/10/2020.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Trần Hữu M, Phan Thị Bảo A, Trương Hoàng K, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (chưa nộp).

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Tp. Cà Mau;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp. Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Cà Mau;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trương Thanh Quốc